

Số: /BC- SGD&ĐT

Lào Cai, ngày tháng 11 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ đầu năm học và phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” năm học 2022-2023**

Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-CTĐ4 ngày 21/11/2022 của Sở GD&ĐT tỉnh Hà Giang (Cụm trưởng Cụm thi đua số 4) về tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 Cụm thi đua số 4, Sở GD&ĐT Lào Cai báo cáo một số nội dung sau:

#### **I. Tình hình chung**

##### **1. Thuận lợi**

Sở GD&ĐT Lào Cai luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lào Cai và của Bộ GD&ĐT, sự hỗ trợ, quan tâm, giúp đỡ, phối hợp, tạo điều kiện của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, hội trên địa bàn tỉnh. Các chính sách của Nhà nước, của tỉnh được thực hiện hiệu quả, cùng với sự quan tâm đầu tư của tỉnh đã góp phần quan trọng để phát triển quy mô trường lớp, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hỗ trợ cán bộ, giáo viên, học sinh; huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt là đối với giáo dục vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được nâng cao về chất lượng; cán bộ quản lý, giáo viên có nhận thức chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực sư phạm, năng lực đổi mới, tâm huyết với nghề cơ bản đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Tập thể Cấp ủy, lãnh đạo Sở GD&ĐT luôn xác định công tác Thi đua, khen thưởng (TĐKT) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, then chốt, tạo động lực thúc đẩy và động viên kịp thời các tập thể, cá nhân của ngành nêu cao tinh thần trách nhiệm, cống hiến cho sự phát triển của giáo dục. Tập thể, cá nhân ngành GD&ĐT đoàn kết, thống nhất, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau, tích cực hưởng ứng tham gia các phong trào thi đua do cấp trên và đơn vị phát động; sáng tạo linh hoạt triển khai các hoạt động thi đua phù hợp với tình hình thực tế của ngành và của địa phương. Kết quả đổi mới giáo dục trong những năm vừa qua tạo tiền đề, quyết tâm mới cho thầy - trò toàn ngành.

##### **2. Khó khăn**

Việc duy trì tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần và duy trì số lượng học sinh ở một số trường vùng cao còn khó khăn.

Một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên chậm đổi mới, chưa đáp ứng được yêu cầu thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy còn hạn chế.

#### **II. Tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ đầu năm học 2022-2023**

##### **1. Kết quả triển khai nhiệm vụ năm học**

###### *1.1. Kết quả công tác phát triển quy mô trường, lớp, học sinh, giáo viên*

Quy mô trường, lớp năm học 2022-2023: Toàn tỉnh có 612 trường, 8.197 lớp với 229.503 học sinh (so với năm học 2021-2022 tăng 3.817 học sinh), chia ra:

Mầm non 197 trường, 2.358 nhóm/lớp, 57.397 trẻ; Tiểu học 182 trường, 3.423 lớp, 86.094 học sinh (giảm 77 lớp, tăng 750 học sinh); THCS 187 trường, 1.745 lớp, 59.287 học sinh (tăng 29 lớp, 1.164 học sinh); THPT 36 trường, 572 lớp, 22.660 học sinh (tăng 19 lớp, 1.113 học sinh); Trung tâm GDNN&GDTX 10 trung tâm, 99 lớp, 4.065 học viên (tăng 5 lớp, 808 học viên); 21 cơ sở giáo dục nghề nghiệp có quy mô đào tạo bình quân 13.000 người/năm, trong đó: trình độ cao đẳng, trung cấp: 2700 người, đào tạo sơ cấp và bồi dưỡng thường xuyên 10.300 người; 100% xã, phường, thị trấn có TTHTCĐ. Toàn tỉnh có 17.193 người CBQL, GV, NV.

### *1.2. Kết quả công tác tham mưu, chỉ đạo, phối hợp*

Từ đầu năm học 2022-2023, Sở GD&ĐT đã tập trung chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới; bám sát vào các chủ trương của Bộ GD&ĐT, của Tỉnh để xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ giáo dục toàn ngành, cụ thể:

- Tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh và phối hợp với UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai nhiệm vụ năm học mới. Ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo các phòng GD&ĐT và cơ sở giáo dục toàn tỉnh tổ chức các tốt các hoạt động đầu năm học và chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Khai giảng năm học mới 2022-2023<sup>1</sup>: Trên cơ sở đó, các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành các Chỉ thị, Kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học tại địa phương.

- Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức 19 Đoàn đại biểu của tỉnh dự Khai giảng tại các trường, cụm trường trên địa bàn toàn tỉnh; Các Phòng GD&ĐT đã tham mưu UBND huyện, thành phố thành lập các đoàn đại biểu do các đồng chí Lãnh đạo chủ chốt của huyện tới dự khai giảng tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và tình hình thực tế của địa phương, Sở GD&ĐT ban hành hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 cụ thể đối với từng cấp học, từng lĩnh vực công tác.

- Sở đã tổ chức nhiều các Hội nghị, Hội thảo, các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho CBQL, GV cốt cán các cấp học để triển khai nhiệm vụ năm học.

### *1.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục*

- Sở GD&ĐT đã chỉ đạo hướng dẫn nhiệm vụ năm học kịp thời, phù hợp (văn bản chỉ đạo cấp học, hướng dẫn chuyên đề, hướng dẫn xây dựng các mô hình); hướng dẫn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục, kế hoạch chỉ đạo, tổ chức nhiệm vụ năm học; Sở đã tổ chức duyệt kế hoạch chỉ đạo, tổ chức nhiệm vụ năm học của một số đơn vị.

---

<sup>1</sup> Quyết định số: 1772/QĐ- UBND ngày 15/8/2022 về Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và GDTX trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 12/CT- UBND ngày 23/8/2022 về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; Kế hoạch 328/KH-UBND ngày 29/9/2022 về duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNT5T, thí điểm PCGDMN4T trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2022; Chỉ thị số 31-CT/Tungày 18/10/2022 của Tỉnh ủy Lào Cai về tăng cường sự Lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, Đảng, chính quyền đối với công tác phổ cập giáo dục mầm non, giai đoạn 2022- 2025; Kế hoạch số 354/KH-UBND ngày 24/10/2022 về chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo Lào Cai, giai đoạn 2022-2025, định hướng đến 2030... Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 12/9/2022 của UBND tỉnh về đầu tư mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu mầm non, phổ thông thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và phổ cập giáo dục mầm non 4 tuổi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022-2027; Kế hoạch số 336/KH-UBND ngày 06/10/2022 của UBND tỉnh về tiếp tục rà soát, sắp xếp trường, lớp đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2022-2030...

- Sở GD&ĐT đã kiểm tra và tổ chức 02 cuộc làm việc với Thường trực UBND huyện Bảo Yên, Mường Khương để bàn về công tác giáo dục.

- Các phòng GD&ĐT, các đơn vị trường học chủ động tổ chức xây dựng, phổ biến, quán triệt, triển khai nhiệm vụ năm học như: Tụ trường, khai giảng, tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo đúng kế hoạch, quy định và an toàn trong phòng chống dịch Covid-19; tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động để bàn bạc, thống nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể đề ra biện pháp thực hiện. Triển khai các chủ trương, chủ đề năm học và nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên kịp thời, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp với điều kiện thực tế đơn vị; kiện toàn các tổ chuyên môn, bộ phận, tổ chức của đơn vị; tổ chức họp cha mẹ học sinh, thực hiện xã hội hoá giáo dục theo quy định....

- Các Phòng GD&ĐT chỉ đạo các đơn vị trường học xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình lớp 3, 7, 10 phù hợp với điều kiện thực tiễn; các giáo viên dạy lớp 3, 6, 10 đã bước đầu áp dụng được các phương pháp, kỹ thuật dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo được sự chủ động, tự tin trong học tập cho học sinh đối với hầu hết các môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình, sách giáo khoa mới.

- Sở GD&ĐT đã tổ chức các Đoàn kiểm tra: tình hình chuẩn bị các điều kiện đầu năm học và khai giảng năm học mới; công tác dạy thêm, học thêm; công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học tại một số huyện, thành phố; tổ chức các Đoàn cốt cán cấp tỉnh đi chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ giáo viên dạy lớp 3,7,10 tại các huyện; kiểm tra, giúp đỡ về chuyên môn tại một số đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT.

- Sở GD&ĐT, các Phòng GD&ĐT đã tổ chức các lớp tập huấn/bồi dưỡng nhằm nâng cao hiểu biết về kiến thức chính trị, xã hội và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, GDTX theo Kế hoạch.

- Công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp của tỉnh năm học 2022-2023 cơ bản đủ và vượt chỉ tiêu kế hoạch; Một số Trường THPT đề nghị tăng chỉ tiêu tuyển sinh.

- Việc duy trì tỷ lệ chuyên cần hằng ngày được các đơn vị quan tâm: Trong tháng 9, 10,11 tỷ lệ chuyên cần, nhất là ở vùng cao khó khăn: cấp Mầm non đạt trên 96%; Tiểu học đạt trên 99%, THCS đạt trên 97%, THPT trên 98%.

- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, thực hiện kỷ cương nền nếp, trong quản lý, trong hoạt động giáo dục được chú trọng ngay từ đầu năm học: Đa số đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có tư tưởng chính trị vững vàng, đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện kỷ cương, nền nếp và nhận thức đúng về vai trò, trách nhiệm của bản thân, của Ngành Giáo dục trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ; những thay đổi chính sách về an sinh xã hội của Trung ương và địa phương...

- Các đơn vị đã thực hiện tốt công tác rà soát, sắp xếp, sử dụng hợp lý đội ngũ nhà giáo trên cơ sở số lượng người làm việc được giao tại đơn vị. Thực hiện hợp đồng giáo viên, để bổ sung nguồn nhân lực còn thiếu. Nhiều cơ sở giáo dục đã được bổ sung cán bộ quản lý trường học đảm bảo quy trình quy định; Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông đã kiện toàn ổn định bộ máy tổ chức; phân công nhiệm vụ cụ thể cho viên chức, người lao động; triển khai xây dựng và thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch, quy định, quy chế, văn bản hướng dẫn, ... để

thực hiện hoạt động quản lý; thực hiện đảm bảo các chế độ, chính sách cho đội ngũ viên chức, người lao động tại đơn vị; tăng cường kiểm tra nội bộ trường học và phát huy vai trò giám sát của Ban thanh tra nhân dân trong trường học. Đặc biệt, chú trọng thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo.

- Tham mưu, huy động nhiều nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục: chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng phòng học, phòng học bộ môn, đầu tư kinh phí để mua sắm tài sản phục vụ chuyên môn, tu sửa trường lớp đảm bảo khang trang, sạch đẹp. Tiếp tục thực hiện Đề án "rà soát, điều chỉnh quy mô, mạng lưới trường, lớp, học sinh Lào Cai" theo chỉ đạo của Tỉnh.

- Công tác xây dựng cảnh quan trường, lớp học ở nhiều đơn vị của tỉnh được chú trọng; các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động tập thể tiếp tục được đổi mới, góp phần quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Nhiều đơn vị tích cực tham gia cuộc thi cho GV, HS: chọn đội tuyển thi học sinh giỏi cấp quốc gia, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, Giai điệu tuổi hồng, sáng tác mỹ thuật do Hội Văn học nghệ thuật Lào Cai tổ chức, tuyên truyền về CTGDPT mới, giao lưu học sinh dân tộc thiểu số, Hội thao người giáo viên nhân dân toàn quốc, tiếng hát người giáo viên nhân dân, giải điền kinh tỉnh Lào Cai giành cho học sinh, thi tìm hiểu pháp luật, nông thôn mới trực tuyến, Hội thi thiết bị đào tạo tự làm toàn quốc... Kết quả: thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc Lào Cai đạt 4 giải (01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 01 giải khuyến khích).

- Phối hợp với Đài PTTH tỉnh thực hiện chuyên mục giáo dục Lào Cai; Tổ chức họp Báo ngay sau ngày Khai giảng năm học cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động của ngành năm học 2022-2023 để tuyên truyền về giáo dục Lào Cai; chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống: Bản tin Giáo dục Lào Cai, Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và các cơ sở giáo dục, qua zalo, Fb...

- Phối hợp với Công đoàn ngành, công đoàn cơ sở tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao chào mừng kỷ niệm ngày 20/10; tổ chức Lễ Kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và tuyên dương nhà giáo tiêu biểu các cấp đảm bảo trang trọng, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả...

## **2. Kết quả triển khai phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”**

Tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc, Kết luận số 83-KL/TW ngày 30/8/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến, Giáo dục Lào Cai chủ động tham mưu Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh và phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phong trào thi đua và công tác khen thưởng, quán triệt về mục đích, yêu cầu, nội dung, các bước tiến hành trong việc phát hiện, xây dựng điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực công tác của ngành tới các đơn vị giáo dục trong tỉnh.

Các phong trào thi đua đã tạo động lực, thúc đẩy các nhà giáo nâng cao ý thức tự rèn luyện phẩm chất đạo đức, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ. Từ đó xuất hiện những điển hình tiên tiến về mô hình giáo dục; hiệu trưởng giỏi, giáo viên giỏi, tâm

huyết, tài năng, vượt khó, sáng tạo, có năng lực đổi mới và hội nhập. Nhiều đơn vị đã chú trọng phát hiện những nhân tố mới, điển hình làm tốt để nhân rộng, tạo không khí sôi nổi trong hoạt động toàn ngành.

Ngành GD&ĐT tiếp tục đã xây dựng thành công các mô hình giáo dục mới gắn với thực tiễn. Các mô hình này tiếp tục khẳng định sức sáng tạo của toàn ngành, đem lại chất lượng và hiệu quả tốt cho giáo dục vùng cao Lào Cai, gắn với triết lý “Thực học - Thực nghiệp; học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn”, tiêu biểu: “Trường học gắn với thực tiễn”, mô hình “Trồng một cây - Nuôi một con” ở cấp học Mầm non, “Trường học mới Việt Nam” (ở cấp Tiểu học và THCS), “Mỗi trường học tổ chức 1 mô hình điển hình ở cấp tiểu học”; “Lễ hội dân gian trong trường học”; “Trường học nông trại”, “Trường học du lịch”, “Trường học sinh thái”; “Trường học đa văn hóa và cộng đồng thân thiện vì trẻ em”, “Xây dựng khu vườn lịch sử”, “Trường học đổi mới công tác quản lý”,... có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thúc đẩy, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới quản lý, phương pháp giáo dục theo tinh thần đổi mới căn bản toàn diện giáo dục.

### **III. Đánh giá chung**

#### **1. Ưu điểm**

Nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của thực hiện đổi mới giáo dục được nâng lên rõ rệt. Cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ sở giáo dục từ tỉnh đến cơ sở tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện đổi mới giáo dục. Công tác tuyên truyền, vận động đã tạo ra sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân các dân tộc, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đối với phát triển sự nghiệp GD&ĐT.

Quy mô giáo dục - đào tạo, mạng lưới trường lớp tiếp tục phát triển phù hợp với phân bố dân cư và địa hình của tỉnh; đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân và nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực cho tỉnh. Hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú phát triển mạnh và ngày càng hoàn thiện, trở thành trụ cột giáo dục vùng cao, vùng dân tộc thiểu số.

Chất lượng giáo dục toàn diện đã có bước tiến bộ vững chắc và rõ rệt; duy trì và nâng cao chất lượng PCGD, giảm tỷ lệ người mù chữ; giáo dục dân tộc có nhiều chuyên biến tích cực; phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu đạt kết quả cao; trường học đạt chuẩn Quốc gia tiếp tục tăng và nâng cao chất lượng, trong đó có nhiều trường đạt chuẩn mức độ 2 góp phần thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Cơ sở vật chất trường, lớp học, tiếp tục được chú trọng đầu tư và từng bước được tăng cường theo hướng kiên cố hoá, hiện đại hóa và chuẩn hóa; nhiều trường vùng cao có cơ sở vật chất tốt, cảnh quan đẹp, hoạt động giáo dục sôi nổi, chất lượng.

Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên được tăng cường về số lượng, từng bước nâng cao chất lượng, tâm huyết và trách nhiệm; căn bản đáp ứng được yêu cầu đổi mới.

Công tác lãnh đạo, quản lý ngành giáo dục có nhiều đổi mới mạnh mẽ, tương đối sâu sắc và tỏ rõ quyết tâm cao trong quá trình thực hiện. Các cuộc vận động, các phong trào thi đua được lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Tỉnh ủy, Bộ GD&ĐT và được ngành GD&ĐT triển khai thực hiện có hiệu quả.

Công tác xã hội hóa giáo dục và hợp tác, hội nhập quốc tế được đẩy mạnh đã góp phần quan trọng thực hiện đổi mới giáo dục của Lào Cai.

## **2. Tôn tại, khó khăn, vướng mắc**

- Hiện tại thiết bị dạy học đối với các lớp thực hiện CT GDTP 2018 nhiều nơi chưa được trang cấp; một số HS còn thiếu sách giáo khoa, thiếu phòng học bộ môn hoặc chưa đảm bảo quy định.

- Công tác rà soát, xây dựng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục ở một số đơn vị còn gặp nhiều khó khăn không đảm bảo theo quy định.

- Còn thiếu giáo viên như Tiếng Anh, Tin học... phải bố trí vượt định mức giờ dạy, giáo viên dạy nhiều trường, dạy cả cấp TH và THCS; khó khăn trong việc bố trí GV dạy lớp 10.

## **IV. Nhiệm vụ đến hết học kỳ 1 và trong thời gian tới**

1. Các phòng GD&ĐT, đơn vị trực thuộc, GDNN&GDTX cần tiếp tục bám sát chủ đề năm học, các hướng dẫn nhiệm vụ của Sở, để chỉ đạo, tổ chức thực hiện rõ nét, có tính khảo thi, phù hợp và hiệu quả hơn. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, thay đổi nhận thức, tư duy, phương pháp quản lý một cách cụ thể, bài bản, chủ động.

2. Từng CBQL cần tiếp tục nghiên cứu, tạo đột phá, lựa chọn ưu thế của mình để làm nổi bật hoạt động giáo dục của đơn vị. Tiếp tục chỉ đạo làm tốt công tác bồi dưỡng, lấy tự bồi dưỡng làm nòng cốt để nâng cao năng lực tham mưu, quản lý, chỉ đạo và chuyên môn nghiệp vụ.

3. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả kỷ cương, nề nếp trường học: Dạy thêm ngoài nhà trường, các khoản thu không đúng quy định, đạo đức nhà giáo, ... đảm bảo tuyệt đối an toàn các hoạt động giáo dục. Nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; thực hiện tốt kiểm tra nội bộ trường học.

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện: Chỉ đạo, tổ chức dạy học đảm bảo chất lượng; xây dựng trường học hạnh phúc; đảm bảo an ninh, an toàn trường học nhất là đối với các trường nội trú, bán trú; chỉ đạo, hướng dẫn kỹ, hiệu quả cho giáo viên dạy lớp 3, 7, 10; thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng giảm tải; đẩy mạnh thực hiện các mô hình chuyên đổi số; đổi mới dạy học gắn với kiểm tra đánh giá theo định hướng tiếp cận năng lực người học. Tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn, bồi dưỡng, giúp đỡ giáo viên để nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, chú trọng tính hiệu quả; tổ chức tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp quốc gia. hoạt động giúp đỡ học sinh yếu kém, hướng dẫn học sinh ôn thi tốt nghiệp THPT: Phong trào trường giúp trường, thầy giúp thầy, trò giúp trò, phụ huynh giúp đỡ nhà trường quản lý việc học, động viên học sinh ôn tập.

5. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động đổi mới giáo dục trên cơ sở: tiếp cận tư tưởng tiên tiến, hiện đại; nâng cao chất lượng dạy- học ngoại ngữ trong các nhà trường; tăng cường ứng dụng CNTT, hợp tác quốc tế; tiếp tục chỉ đạo, xây dựng trường học gắn liền với thực tiễn, giáo dục STEM để thực hiện hiệu quả các lĩnh vực đột phá của giáo dục Lào Cai giai đoạn 2021-2025. Chú trọng đến nhiệm vụ: Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành giáo dục; Dạy học Ngoại ngữ; xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

6. Thực hiện nghiêm túc việc rà soát, đánh giá kiểm định, xây dựng trường chuẩn quốc của đơn vị; thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT; rà soát các điều kiện đảm bảo an ninh trật tự, an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong trường học; kịp thời sửa chữa các hạng mục, công trình xây dựng đã xuống cấp, có nguy cơ gây mất an toàn; thay thế kịp thời các cây xanh có nguy cơ gãy, đổ...

7. Xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập, kiểm tra học kỳ, chuẩn bị tốt các điều kiện sơ kết học kỳ I. Thực hiện đúng, đủ chế độ thông tin báo cáo.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 6 của Tỉnh theo Kế hoạch; tổ chức thực hiện hiệu quả các mô hình mới giai đoạn 2021-2025 của ngành. Tham mưu rà soát, đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục theo kế hoạch. Mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo chương trình GDPT mới, PCGDMNTE 4 tuổi.

9. Làm tốt công tác truyền thông giáo dục; tuyên truyền, vận động hiệu quả hơn để từ đó tạo ra động lực mới về tinh thần, vật chất; quan tâm đến những CBQL, GV, NV có hoàn cảnh khó khăn.

10. Thành lập Đoàn của Tỉnh tham gia Hội thi “Gia đình tuổi hồng” cấp quốc gia tại Hà Nội.

## **V. Kiến nghị, đề xuất**

### **1. Chính phủ**

- Chính phủ sớm ban hành Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030.

- Có cơ chế đặc thù hỗ trợ các tỉnh miền núi, vùng cao kinh phí mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Xem xét về tỷ lệ tinh giản biên chế đối với ngành giáo dục đảm bảo phù hợp đáp ứng yêu cầu thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục - đào tạo; thực hiện chương trình sách giáo khoa phổ thông mới.

- Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn: Theo đó, học sinh bán trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (khu vực III) được hỗ trợ tiền ăn, tiền ở. Đề nghị Chính phủ mở rộng đối tượng hỗ trợ tiền ăn, tiền ở cho học sinh bán trú ở khu vực II và xã khu vực III đạt chuẩn nông thôn mới; thực tế hiện nay ở Lào Cai học sinh bán trú ở khu vực II và xã khu vực III có trên 6.500 học sinh, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn (do Chính phủ chưa có chính sách hỗ trợ, tỉnh Lào Cai phải ban hành chính sách hỗ trợ của địa phương, mức hỗ trợ bằng 20% mức lương cơ sở/tháng/HS).

- Có chính sách hỗ trợ giáo viên trực tiếp quản lý học sinh bán trú (đối với các trường có học sinh bán trú nhưng chưa đủ điều kiện thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú): Thực tiễn giáo dục vùng cao mặc dù các xã khu vực II và xã khu vực III (gồm cả xã khu vực III đạt chuẩn nông thôn mới) có học sinh bán trú ăn, ở tại trường (nhà xa trường, giao thông đi lại không thuận lợi...). Hiện nay, Chính phủ không có chính sách hỗ trợ giáo viên trực tiếp quản lý học sinh bán trú rất khó khăn thực hiện nhiệm vụ quản lý học sinh ăn, ở và hoạt động giáo dục của nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện (an toàn, an ninh trường học, duy trì số lượng học sinh bán trú, nề nếp, chấp hành tốt nội quy, quy định, ý thức rèn luyện việc tự học của học sinh...).

- Ban hành cơ chế, chính sách đặc biệt đối với giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục: Xây dựng chế độ lương và phụ cấp ưu đãi hợp lý và thỏa đáng cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Chế độ lương và phụ cấp được tính trên cơ sở hiệu quả công việc nhằm thúc đẩy giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục phấn đấu hết mình đối với công việc. Xây dựng quy trình tuyển dụng giáo viên, giảng viên, bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục phù hợp với đặc trưng từng cấp học, sát thực tế vùng, miền. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, xây dựng các chính sách ưu đãi và chế độ nhà công vụ đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ở các trường chuyên biệt. Cải cách tiền lương đối với ngành giáo dục, phù hợp với vùng miền (Thang bảng lương thực hiện như đối với lực lượng vũ trang).

## **2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính**

- Sớm sửa đổi, bổ sung, ban hành một số cơ chế, chính sách để kịp thời giải quyết các vấn đề lớn mà thực tiễn đang đặt ra. Cụ thể: (i) Cơ chế tài chính cho các trường PTDT nội trú không còn phù hợp (Thông tư số 01 ban hành từ năm 2009, hiện đã dự thảo Thông tư thay thế nhưng chưa được ban hành); (ii) Quy định về dạy thêm, học thêm; (iii) Cơ chế xã hội hóa dạy học 2 buổi/ngày; (iv) Chuyển đổi các trường mầm non công lập ra ngoài công lập ở nơi có khả năng xã hội hóa cao; (v) Cơ chế in, phát hành tài liệu giáo dục địa phương)...

- Điều chỉnh tăng tỷ lệ giáo viên/lớp đối với các trường PTDT nội trú, PTDT bán trú để đảm bảo thực hiện dạy học 02 buổi/ngày: trường PTDT bán trú có tỷ lệ 2,4 giáo viên/lớp; trường PTDT nội trú có tỷ lệ 3,0 giáo viên/lớp.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện lương đặc thù riêng cho các nhà giáo ngành giáo dục để đảm bảo cuộc sống, yên tâm gắn bó lâu dài, tâm huyết, cống hiến.

Trên đây là báo cáo thực hiện nhiệm vụ đầu năm học và phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trọng dạy và học” năm 2022-2023, phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới của Sở GD&ĐT tỉnh Lào Cai./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở GD&ĐT tỉnh Hà Giang, Sơn La;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Các phòng thuộc Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thế Dũng**